TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÀM THUẬN NAM** **TỈNH BÌNH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2020/LĐ-ST
Ngày: 08-12-2020
V/v tranh chấp về trợ cấp thôi việc, bảo hiểm xã hội và bảo hiểm thất nghiệp

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀM THUẬN NAM, TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:*Bà Nguyễn Thị Phương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Thanh Phương

2. Ông Thông Minh Tấn

- Thư ký phiên tòa: Ông Dương Nguyên Kim là Thư ký Toà án của Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên toà: Bà Cao Thị Nga -Kiểm sát viên.

Trong các ngày 02, 08 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 01/2020/TLST-LĐ ngày 26 tháng 3 năm 2020 về "Tranh chấp về trợ cấp thôi việc, bảo hiểm xã hội và bảo hiểm thất nghiệp" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2020/QĐXXST-LĐ ngày 05 tháng 10 năm 2020 và Thông báo về việc hoãn phiên tòa dân sự sơ thẩm số 20/TB-TA ngày 03/11/2020, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông Jean – Philppe B – sinh năm 1950.

Địa chỉ: Đội 4, thôn H, xã T, thành phố P, tỉnh Bình Thuận.

Người đại diện theo ủy quyền và người phiên dịch của nguyên đơn: Bà Trần Thị Thanh T– sinh năm 1990.

Địa chỉ: thôn H, xã T, thành phố P, tỉnh Bình Thuận. (Theo văn bản ủy quyền ngày 22/7/2020 và ngày 15/10/2020)

2. Bị đơn: Công ty trách nhiệm hữu hạn du lịch V.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Yukio T – Chủ tịch Hội đồng thành viên.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Yukio T: Ông Đinh Nhật T. (Theo văn bản ủy quyền ngày 01/4/2020)

Cùng địa chỉ: khu H, xã T, huyện H, tỉnh Bình Thuận.

Người đại diện theo ủy quyền lại của ông Tân:

+ Ông Nguyễn Vũ P;

+ Ông Nguyễn Đại D.

Cùng địa chỉ: Phường 14, quận T, thành phố Hồ Chí Minh.

+ Bà Trương Thị Hồng H.

Địa chỉ: Khu H, xã T, huyện H, tỉnh Bình Thuận.

(Theo văn bản ủy quyền ngày 05/5/2020)

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn: Luật sư Phạm Đình H – Công ty Luật TNHH S thuộc đoàn luật sư thành phố Hồ Chí Minh.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Chi cục Thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Bình Thuận.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Phạm Thị S – chức vụ: Chi cục trưởng.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Sáng: Ông Lê Văn C – chức vụ: Phó chi cục trưởng. (Theo văn bản ủy quyền ngày 20/7/2020).

Tại phiên tòa, có mặt ông Jean – Philppe B, bà Trần Thị Thanh T, ông Nguyễn Vũ P, bà Trương Thị Hồng H, ông Lê Văn C và luật sư Phạm Đình H.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện, quá trình tham gia tố tụng nguyên đơn ông Jean – Philppe B và người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là bà Trần Thị Thanh T trình bày:

Ông Jean – Philppe B làm việc tại Công ty trách nhiệm hữu hạn du lịch V gọi tắt là Công ty V) từ ngày 01/6/2008 với chức vụ Tổng giám đốc và đã được Sở Lao động – Thương bình và Xã hội tỉnh Bình Thuận cấp giấy phép lao động hợp pháp. Quá trình làm việc, ông Jean – Philppe B đã ký kết với Công ty V 03 hợp đồng có thời hạn như sau: Hợp đồng lao động số Pda-Ex03: thời hạn từ ngày 01/6/2008 đến ngày 24/11/2008, mức lương 9.000USD/tháng; Hợp đồng lao động số Pda-Ex03A: thời hạn từ ngày 25/11/2008 đến ngày 24/11/2011, mức lương 9.000USD/tháng và Hợp đồng lao động số Pda-Ex03A-2: thời hạn từ ngày 25/11/2011 đến ngày 24/11/2014, mức lương 10.150USD/tháng, đến tháng 4/2013 thì mức lương tăng lên 10.800USD/tháng.

Theo Hợp đồng lao động số Pda-Ex03A-2, ông Jean – Philppe B sẽ làm việc tại Công ty V đến ngày 24/11/2014 thì kết thúc hợp đồng. Khi chấm dứt hợp đồng

lao động thì ông Jean – Philppe B được Công ty V thanh toán các khoản tiền gồm: 33.023USD tiền lương, 7.500USD tiền thưởng trong năm 2014 và tiền phụ cấp thâm niên từ ngày 01/6/2008 đến ngày 31/12/2008 là 2.700USD. Theo các hợp đồng lao động đã ký kết thì tiền lương mà Công ty V trả cho ông Jean – Philppe B không bao gồm bảo hiểm xã hội và bảo hiểm thất nghiệp, nhưng quá trình làm việc thì ông Jean – Philppe B không được Công ty V trả thêm khoản tiền tương đương với mức đóng bảo hiểm xã hội và bảo hiểm thất nghiệp cùng lúc với kỳ trả lương hàng tháng; khi chấm dứt Hợp đồng lao động số Pda-Ex03A-2 thì Công ty V cũng chưa thanh toán tiền trợ cấp thôi việc cho ông Jean – Philppe B.

Ông Jean – Philppe B khởi kiện đến Tòa án yêu cầu giải quyết. Vụ án đã được Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Nam xét xử tại Bản án số 01/2016/LĐ-ST ngày 06/10/2016 và được Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận xét xử phúc thẩm tại Bản án số 03/2017/LĐ-PT ngày 31/5/2017 nhưng hai bản án này đã bị Tòa án nhân dân cấp cao hủy án và hiện nay được Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Nam xét xử sơ thẩm lại nên ông Jean – Philppe B xác định: những yêu cầu khởi kiện trước đây ông đã rút và Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Nam ra quyết định đình chỉ ông không yêu cầu giải quyết lại, nay ông chỉ khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc Công ty V thanh toán khoản tiền tương ứng với mức đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp và tiền trợ cấp thôi việc với tổng số tiền 64.188USD, quy đổi ra tiền Việt Nam đồng (theo tỷ giá ngày 05/10/2016 thì 01USD = 22.225 đồng) là số tiền 1.428.503.940 đồng, cụ thể:

+ Tiền bảo hiểm xã hội 35.188USD (tính từ ngày 01/5/2013 đến ngày 31/12/2013 là 08 tháng x 17% của mức lương tháng x 10.150USD; từ ngày 01/01/2014 đến ngày 24/11/2014 là 11 tháng x 18% của mức lương tháng x 10.800USD).

+ Tiền bảo hiểm thất nghiệp là 2.000USD (tình từ ngày 01/5/2013 đến ngày 31/12/2014 là 08 tháng x 1% của mức lương tháng x 10.150USD; từ ngày 01/01/2014 đến ngày 24/11/2014 là 11 tháng x 18% của mức lương tháng x 10.800USD).

+ Tiền trợ cấp thôi việc 27.000USD (thời gian 04 năm 11 tháng làm tròn 05 năm x 10.800USD x ½).

- Lời khai trong quá trình tố tụng người đại diện hợp pháp của Công ty TNHH du lịch V là ông Nguyễn Vũ P và bà Trương Thị Hồng H trình bày:

Công ty V thống nhất với phần trình bày của phía nguyên đơn về thời gian làm việc, chức vụ, các hợp đồng lao động đã ký kết, mức lương của ông Jean – Philppe B khi làm việc tại Công ty V và các khoản tiền đã thanh sau khi chấm dứt hợp đồng vào ngày 24/11/2014. Công ty Việt P thừa nhận, theo các hợp đồng lao động đã ký kết thì tiền lương mà Công ty Việt P trả cho ông Jean – Philppe B không bao gồm khoản tiền tương đương với mức đóng bảo hiểm xã hội và bảo hiểm thất nghiệp; khi chấm dứt hợp đồng, ông Jean – Philppe B được Công ty V đã thanh toán khoản tiền trợ cấp thôi việc từ ngày 01/6/2008 đến ngày 31/12/2008 là

2.700USD, không phải là tiền trợ cấp thâm niên như ông Jean – Philppe B trình bày.

Với yêu cầu khởi kiện của ông Jean – Philppe B, phía Công ty V đồng ý trả cho ông Jean – Philppe B các khoản với tổng số tiền 80.470.000 đồng như sau:

+ Đối với tiền bảo hiểm xã hội: Công ty V chấp nhận trả cho ông Jean – Philppe B số tiền 76.140.000 đồng. Bởi, mức đóng bảo hiểm xã hội theo luật định thì tối đa là 20 lần tháng lương cơ sở (Ngày 01/5/2013 đến 30/6/2013 mức lương tối thiểu là 1.050.000 đồng x 20 lần = 21.000.000 đồng theo Điều 1 Nghị định số 31/2012/NĐ-CP ngày 12/4/2012 của Chính phủ; từ ngày 01/7/2013 đến ngày 31/12/2013 (06 tháng) thì mức lương tối thiểu là 1.150.000 đồng x 20 lần = 23.000.000 đồng) theo khoản 2 Điều 3 Nghị định số 66/2013/NĐ-CP ngày 27/6/2013 của Chính phủ.

+ Đối với tiền bảo hiểm thất nghiệp: Công ty V chấp nhận trả cho ông Jean – Philppe B số tiền 4.330.000 đồng.

+ Đối với tiền trợ cấp thôi việc: Công ty V không đồng ý trả tiền trợ cấp thôi việc cho ông Jean – Philppe B. Lý do: Từ ngày 01/6/2008 đến ngày 31/12/2008 thì Công ty V đã thanh toán cho ông Jean – Philppe B số tiền 2.700USD tiền trợ cấp thôi việc; từ ngày 01/01/2009 (Luật bảo hiểm thất nghiệp có hiệu lực) đến ngày 24/11/2014 thì do Công ty V đã trả tiền bảo hiểm thất nghiệp cho ông Jean – Philppe B nên không đồng ý trả tiền trợ cấp thôi việc.

Trong vụ án, Công ty Việt P không có yêu cầu phản tố. Tuy nhiên, thi hành Bản án số 01/2016/LĐ-ST ngày 06/10/2016 của Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Nam và Bản án số 03/2017/LĐ-PT ngày 31/5/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận thì Công ty V đã thanh toán toàn bộ số tiền 1.428.503.940 đồng và 44.558.557 đồng tiền lãi chậm thi hành án cho ông Jean – Philppe B nhưng hai bản án này đã bị Tòa án cấp cao hủy án. Do đó, Công ty V yêu cầu Tòa án giải quyết hậu quả của việc thi hành án, cụ thể là buộc ông Jean – Philppe B phải hoàn lại số tiền 852.524.997 đồng (trong đó, 807.966.440 đồng tiền bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp và trợ cấp thôi việc do hai bản án bị hủy đã buộc Công ty V thanh toán cho ông Jean – Philppe B không đúng pháp luật và 44.558.557 đồng tiền lãi chậm thi hành án) cho Công ty V.

- Tại văn bản số 276/CV-THA ngày 29/6/2020 và quá trình giải quyết vụ án người đại diện hợp pháp của Chi cục Thi hành án dân sự huyện H trình bày:

Ngày 30/8/2017, Chi cục Thi hành án dân sự huyện H đã thụ lý hồ sơ, ban hành quyết định thi hành án chủ động số 716/QĐ-CCTHA ngày 30/8/2017. Công ty TNHH du lịch V phải nộp đủ 32.570.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Kết quả giải quyết: Công ty TNHH du lịch V đã nộp đủ 32.570.000 đồng án phí, Chi cục Thi hành án đã nộp ngân sách nhà nước theo quy định. Ngày 11/10/2017, Chi cục Thi hành án dân sự huyện H tiếp tục thụ lý hồ sơ, ban hành Quyết định thi hành án số 24/QĐ-CCTHA, theo đó Công ty TNHH du lịch V phải thanh toán cho ông Jean

– Philppe B số tiền 64.188USD tương đương 1.428.503.940 đồng và tiền lãi chậm thi hành án. Kết quả giải quyết: Đến ngày 06/4/2018, Công ty TNHH du lịch V đã nộp đủ số tiền 1.473.062.497 đồng (trong đó gốc 1.428.503.940 đồng và lãi chậm thi hành án là 44.558.557 đồng). Chi cục Thi hành án đã chi trả cho đương sự theo quy định, việc thi hành án đã xong. Do đó, đề nghị Tòa án giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật, Chi cục Thi hành án dân sự huyện H Nam sẽ căn cứ vào bản án có hiệu lực pháp luật của Tòa án để thi hành.

Tại phiên tòa,

Người đại diện hợp pháp của Công ty V là ông Nguyễn Vũ P và bà Trương Thị Hồng H xác định: Công ty V đồng ý thanh toán cho ông Jean – Philppe B các khoản với tổng số tiền 620.537.500 đồng như sau: tiền bảo hiểm xã hội là 76.140.000 đồng; tiền bảo hiểm thất nghiệp là 4.330.000 đồng; đối với trợ cấp thôi việc: khi chấm dứt hợp đồng lao động vào năm 2014, Công ty V đã trả cho ông Jean – Philppe B số tiền 2.700USD với thời gian từ ngày 01/6/2008 đến ngày 31/12/2008, nên nay Công ty V chỉ đồng ý trả thêm cho ông Jean – Philppe B số tiền 24.300USD tiền trợ cấp thôi việc với thời gian từ ngày 01/01/2009 đến ngày 30/4/2013 là 4 năm 05 tháng, quy đổi thành tiền Việt Nam đồng (theo tỷ giá ngày 05/10/2016 thì 01USD = 22.225 đồng) là 540.067.500 đồng.

Ông Jean – Philppe B thừa nhận sau khi chấm dứt hợp đồng lao động số Pda-Ex03A-2, Công ty V đã thanh toán cho ông tiền trợ cấp thôi việc từ ngày 01/6/2008 đến ngày 31/12/2008 với số tiền 2.700USD. Ông thống nhất thỏa thuận và chấp nhận đề nghị của Công ty V về việc thanh toán cho ông các khoản tiền bảo hiểm và trợ cấp thôi việc với tổng số tiền 620.537.500 đồng, cụ thể: Tiền bảo hiểm xã hội 76.140.000 đồng, bảo hiểm thất nghiệp 4.330.000 đồng và tiền trợ cấp thôi việc 24.300USD, quy đổi ra tiền Việt Nam đồng (theo tỷ giá tại thời điểm ngày 05/10/2016 thì 01USD = 22.225 đồng) là 540.067.500 đồng. Trước đây, ông đã nhận đủ số tiền 1.428.503.940 đồng và 44.558.557 đồng tiền lãi chậm thi hành án mà Công ty V thanh toán khi Bản án số 03/2017/LĐ-ST ngày 31/5/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận được thi hành, nhưng do hai bên có thỏa thuận mới nên nay ông đồng ý hoàn trả lại số tiền 807.966.440 đồng tiền bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp và tiền trợ cấp thôi việc chênh lệch mà ông đã nhận trước đây và 44.558.557 đồng tiền lãi chậm thi hành án cho Công ty V.

Người đại diện hợp pháp của Chi cục Thi hành án dân sự huyện H vẫn giữ nguyên các ý kiến như đã trình bày trước đây và không trình bày bổ sung vấn đề gì.

Luật sư Phạm Đình H trình bày: Thống nhất với phần trình bày của ông Nguyễn Vũ P và bà Trương Thị H Hương tại phiên tòa. Sự thỏa thuận về việc giải quyết vụ án giữa người đại diện hợp pháp của Công ty V và ông Jean – Philppe B là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội nên đề nghị Hội đồng xét xử công nhận.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Nam phát biểu việc kiểm sát tuân theo pháp luật trong vụ án: Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký tiến hành tố tụng đúng quy định; các đương sự chấp hành pháp luật. Về nội dung: Tại phiên tòa, ông Jean – Philppe B và người đại diện hợp pháp của Công ty V đã thỏa thuận được với nhau về việc thanh toán tiền bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp và trợ cấp thôi việc theo yêu cầu khởi kiện của ông Jean – Philppe B, đồng thời thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vấn đề tài sản, nghĩa vụ đã được thi hành án theo bản án có hiệu lực pháp luật nhưng bị hủy. Sự thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội nên đề nghị Hội đồng xét xử công nhận tại bản án của Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xem xét tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh tụng và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, Tòa án nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Nguyên đơn ông Jean – Philppe B khởi kiện yêu cầu Công ty trách nhiệm hữu hạn du lịch V (gọi tắt là Công ty V) thanh toán tiền trợ cấp thôi việc, tiền bảo hiểm xã hội và bảo hiểm thất nghiệp. Căn cứ quy định tại điểm b và d khoản 1 Điều 32 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án xác định quan hệ pháp luật có tranh chấp là "Tranh chấp về trợ cấp thôi việc, bảo hiểm xã hội và bảo hiểm thất nghiệp".

[1.2] Ông Jean – Philppe B là người nước ngoài đang định cư, làm ăn ở Việt Nam và có mặt tại Việt Nam vào thời điểm Tòa án thụ lý vụ án; Quyết định giám đốc thẩm số 07/2018/LĐ-GĐT ngày 23/11/2018 của Tòa án nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh đã tuyên hủy Bản án số 03/2017/LĐ-PT ngày 31/5/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận và Bản án số 01/2016/LĐ-ST ngày 06/10/2016 của Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Nam, giao hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Nam xét xử sơ thẩm lại; bị đơn Công ty V có trụ sở tại huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận. Do đó, căn cứ điểm c khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận.

[1.3] Người đại diện theo pháp luật của bị đơn là Yukio T và người đại diện theo ủy quyền là ông Đinh Nhật T, người đại diện theo ủy quyền lại của ông T là ông Nguyễn Đại D vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có người đại diện hợp pháp là ông Nguyễn Vũ P và bà Trương Thị Hồng H tham gia phiên tòa nên căn cứ khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vụ án.

[3] Về nội dung:

[3.1] Căn cứ vào hợp đồng lao động được ký kết giữa ông Jean – Philppe B với Công ty V và sự thừa nhận của các bên đương sự cho thấy, ông Jean – Philppe

B làm việc tại Công ty V từ ngày 01/6/2008 đến ngày 24/11/2014 thì các bên thỏa thuận chấm dứt hợp đồng lao động. Trong thời gian làm việc, Công ty V đã trả tiền lương mà ông Jean – Philppe Beghin được hưởng theo hợp đồng lao động, nhưng ông Jean – Philppe B không được Công ty V trả thêm khoản tiền tương đương với mức đóng bảo hiểm xã hội và bảo hiểm thất nghiệp; Công ty V xác định đã trả tiền trợ cấp thôi việc từ ngày 01/6/2008 đến ngày 31/12/2008 là số tiền 2.700USD cho ông Jean – Philppe B và được ông Jean – Philppe B thừa nhận. Đây là các tình tiết không cần phải chứng minh theo khoản 2 Điều 92 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[3.2] Theo quy định tại Điều 2 của Luật bảo hiểm xã hội năm 2006 thì ông Jean – Philppe B không thuộc đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc và bảo hiểm thất nghiệp, nhưng trong suốt quá trình làm việc tại Công ty V thì ông Jean – Philppe B cũng không được Công ty V chi trả thêm cùng lúc với kỳ trả lương hàng tháng một khoản tiền tương đương với mức đóng bảo hiểm xã hội và bảo hiểm thất nghiệp theo quy định tại khoản 3 Điều 186 của Bộ luật lao động năm 2012 và điểm a khoản 1 Điều 4 Nghị định số 44/2013/NĐ-CP ngày 10/5/2013 của Chính phủ. Do đó, yêu cầu khởi kiện của ông Jean – Philppe B về việc yêu cầu Tòa án buộc Công ty V có nghĩa vụ thanh toán tiền bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp là có căn cứ; ông Jean – Philppe B làm việc tại Công ty V 06 năm 05 tháng, nhưng trừ đi thời gian Công ty V phải trả tiền bảo hiểm thất nghiệp từ ngày 01/5/2013 đến ngày 24/11/2014 và thời gian Công ty V đã thanh toán tiền trợ cấp thôi việc cho ông Jean – Philppe B từ ngày 01/6/2008 đến ngày 31/12/2008. Như vậy, thời gian từ ngày 01/9/2009 đến ngày 30/4/2013 (là 04 năm 5 tháng) Công ty V chưa thanh toán tiền trợ cấp thôi việc cho ông Jean – Philppe B là không đúng theo quy định tại Điều 48 Bộ luật lao động năm 2012.

[4] Quá trình tranh tụng tại phiên tòa, ông Jean – Philppe B và người đại diện hợp pháp của Công ty V thống nhất thỏa thuận được các vấn đề có tranh chấp trong vụ án, cụ thể: Công ty V đồng ý thanh toán tiền bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp và tiền trợ cấp thôi việc cho ông Jean – Philppe B tổng cộng là 620.537.500 đồng (trong đó, tiền bảo hiểm xã hội 76.140.000 đồng, bảo hiểm thất nghiệp 4.330.000 đồng và tiền trợ cấp thôi việc 24.300USD, quy đổi ra tiền Việt Nam đồng (theo tỷ giá tại thời điểm ngày 05/10/2016 thì 01USD = 22.225 đồng) là 540.067.500 đồng. Hội đồng xét xử xét thấy, sự thỏa thuận của các bên đương sự là tự nguyện, nội dung thỏa thuận không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội nên được công nhận.

[5] Tại Quyết định thi hành án theo đơn yêu cầu số 24/QĐ-CCTHA ngày 11/10/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện H về việc thi hành Bản án số 03/2017/LĐ-PT ngày 31/5/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận thì Công ty V đã thanh toán xong cho ông Jean – Philppe B số tiền 1.428.563.940 đồng và 44.558.557 đồng tiền lãi chậm thi hành án, sự việc cũng được ông Jean – Philppe B thừa nhận. Lẽ ra, Tòa án phải tiến hành giải quyết vấn đề tài sản, nghĩa vụ đã được thi hành án theo bản án có hiệu lực pháp luật nhưng bị hủy. Tuy nhiên tại phiên tòa, ông Jean – Philppe B và người đại diện hợp pháp của Công ty V đã thỏa thuận

được với nhau về việc ông Jean – Philppe B có nghĩa vụ hoàn trả số tiền 807.966.440 đồng và lãi chậm thi hành án là 44.555.557 đồng cho Công ty V. Hội đồng xét xử xét thấy, sự thỏa thuận của các bên đương sự là tự nguyện, nội dung thỏa thuận không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội nên được công nhận.

[6] Về án phí: Công ty V phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 26 Nghị quyết số 236/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

[7] Ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Nam tại phiên tòa là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

Điểm b, d khoản 1 Điều 32, điểm c khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 2 Điều 92, khoản 1 Điều 228, khoản 3 Điều 266, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Khoản 1 Điều 36, Điều 47, Điều 48, khoản 3 Điều 186 của Bộ luật lao động năm 2012;

Điều 2, khoản 3 Điều 94 Luật bảo hiểm xã hội năm 2006;

Khoản 3 Điều 45 Nghị định số 152/2006/NĐ-CP ngày 22/12/2006 của Chính phủ;

Điều 1 Nghị định số 31/2012/NĐ-CP ngày 12/4/2012 của Chính phủ;

Điểm a khoản 1 Điều 4 Nghị định số 44/2013/NĐ-CP ngày 10/5/2013 của Chính phủ;

Khoản 2 Điều 3 Nghị định số 66/2013/NĐ-CP ngày 27/6/2013 của Chính phủ;

Điều 12 và Điều 26 của Nghị quyết số 236/2016/NQ-UBTVQH 14 ngày 30/12/2016của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự.

1. Công ty trách nhiệm hữu hạn du lịch V đồng ý thanh toán tiền bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp và tiền trợ cấp thôi việc cho ông Jean – Philppe B với tổng số tiền 620.537.500 đồng (trong đó, tiền bảo hiểm xã hội 76.140.000 đồng, bảo hiểm thất nghiệp 4.330.000 đồng và tiền trợ cấp thôi việc 24.300USD, quy đổi ra tiền Việt Nam đồng (theo tỷ giá tại thời điểm ngày 05/10/2016 thì 01USD = 22.225 đồng) là 540.067.500 đồng), nhưng ông Jean – Philppe B đã nhận đủ số tiền 1.428.503.940 đồng mà Công ty trách nhiệm hữu hạn du lịch V thanh toán theo Quyết định thi hành án theo đơn yêu cầu số 24/QĐ-CCTHA ngày 11/10/2017 của

Chi cục Thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Bình Thuận nên Công ty trách nhiệm hữu hạn du lịch V không phải thanh toán số tiền 620.537.500 đồng cho ông Jean – Philppe B nữa.

2. Ông Jean – Philppe B đồng ý có nghĩa vụ hoàn trả tổng số tiền 852.524.997 đồng cho Công ty trách nhiệm hữu hạn du lịch V (trong đó, 807.966.440 đồng tiền bảo hiểm xã hội, tiền bảo hiểm thất nghiệp và tiền trợ cấp thôi việc chênh lệch đã nhận trước đó và 44.558.557 đồng tiền lãi chậm thi hành án).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

3. Về án phí:

Công ty trách nhiệm hữu hạn du dịch V phải chịu 16.410.750 đồng đồng án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho Công ty trách nhiệm hữu hạn du dịch V số tiền 16.339.250 đồng án phí dân sự sơ thẩm theo Biên lai thu tiền phí, lệ phí số 0088591 ngày 30/8/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện H.

Ông Jean – Philppe B được miễn nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Các đương sự được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (08/12/2020).

Nơi nhận:
- Các đương sự;
-VKSND huyện Hàm Thuận Nam;
- Chi cục THADS huyện Hàm Thuận Nam;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký và đóng dấu)

Nguyễn Thị Phương